

Quả cân gang M1 5 kg

Xuất xứ: Việt Nam

Quả cân gang M1 5 kg

ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT

- Cấp chính xác M1: có hốc điều chỉnh.
- Theo tiêu chuẩn đo lường quốc tế OIML.
- Theo tiêu chuẩn đo lường ĐLVN 47: 2009.
- Chất liệu: Gang (hợp kim) sơn màu đen.
- Hình dạng: Hình chữ nhật có tay xách
- Định danh: **5 kg**
- Sai số cho phép (+/-): 0.25 g
- Khối lượng riêng: 7.1g / cm³
- Kích thước quả cân: (150 x 75 x 84) mm
- Ứng dụng: Kiểm định/hiệu chuẩn cân cấp chính xác II, III. Kiểm tra nội bộ cho cân thông dụng.



Thông số kỹ thuật:



MODEL	M1-5 kg gang
Định danh	5 kg
Hốc điều chỉnh	Có hốc điều chỉnh
Chất liệu	Gang (hợp kim) sơn màu đen
Hình dạng	Hình chữ nhật có tay xách
Sai số cho phép (+/-)	0,25 g
Khối lượng riêng	7.1 g / cm ³
Kích thước quả	(150 x 75 x 84) mm
Bề mặt	Sơn chống gỉ màu đen
Ứng dụng	Kiểm định/hiệu chuẩn cân cấp chính xác II, III. Kiểm tra nội bộ cân thông dụng.
Hiệu chuẩn	ĐLVN 47: 2009 hoặc ĐLVN 286:2015
Xuất xứ	Việt Nam

M1 5 kg Cast Iron Weights

Origin: Việt Nam

M1 5 kg Cast Iron Weights

Product Description

- OIML: M1
 - Value: 5 kg
 - Shape: Rectangular with grip handle
 - Structure: with side adjustment cavity
 - Material: Common Cast Iron
 - Density: 7.10 g/cm³;
 - Surface: Anti-Rust paint
 - Calibration: ĐLVN 47:2009 or ĐLVN 286:2015
 - Tolerance: ± 0.25 g
 - Weight Dimensions: (150 x 75 x 84) mm
- Applications: Verification and calibration of Class II and Class III weighing instruments; internal testing of general-purpose weighing scales.



Product Description:



OIML	M1
Value	5 kg
Construction	Side adjustment
Material	Common Cast Iron
Shape	Rectangular with grip handle
Tolerance (+/-)	0,25 g
Density	7.1 g / cm ³
Surface	Anti-Rust paint
Weight Dimensions	(150 x 75 x 84) mm
Applications	Verification and calibration of Class II and Class III weighing instruments; internal testing of general-purpose weighing scales.
Calibration	ĐLVN 47: 2009 or ĐLVN 286:2015
Origin	Việt Nam